

CÔNG TY TNHH VD HÀ NỘI TOUR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VD HÀ NỘI TOUR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VD HA NOI TOUR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VDHN TOUR CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108960809

3. Ngày thành lập: 28/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Độ Lân, Xã Tuyết Nghĩa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
2.	Bán mô tô, xe máy	4541
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế công trình)	7410
15.	Phá dỡ	4311
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
20.	In ấn	1811
21.	Quảng cáo	7310
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
23.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Đại lý du lịch	7911
26.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27.	Cho thuê xe có động cơ	7710
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa	5229
29.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
31.	Bán buôn đồ uống	4633
32.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
33.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
48.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

